TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28**/2026/HSST
Ngày: 20/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 –HÀ NỘI

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hậu.**

Bà Nguyễn Thu Hương.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa -** Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2026/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Thị T - sinh năm: 1984 tại Phú Thọ; Giới tính: Nữ; ĐKHKTT và chỗ ở: thôn A, xã H, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Đình T; Con bà: Nguyễn Thị N; Có chồng: Lê Ngọc H; Và 02 con sinh năm 2003, 2007; Danh chỉ bản số 4861 do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 26/09/2025; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị tạm giữ ngày 19/09/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Chu Xuân L - sinh năm: 1949; ĐKHKTT và chỗ ở: tổ dân phố H, phường X, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên toà.

2. Anh Lưu Văn B - sinh năm: 1976; ĐKHKTT: xóm L, xã V, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: số B phố T, phường X, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 18/09/2025, Công an phường X phát hiện, bắt

quả tang Lê Thị T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô cho Chu Xuân L tại cửa hàng Lô tô số nhà A phố T, phường X, thành phố Hà Nội. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Về vật chứng:

- Thu giữ của Lê Thị T: 01 bảng kê số lô, số đề ngày 18/09/2025; 09 tờ tích kê ghi số lô, số đề của khách; 01 tờ giấy than dùng để lưu số lô, số đề; Số tiền 6.915.000 đồng là tiền bán số lô, số đề trong ngày; 01 điện thoại di động OPPO Reno6 Z 5G gắn sim số 0983.505.788; 01 dấu dập chữ đỏ "Trung tâm số xố A phố T"; 01 dấu dập ngày tháng năm; 01 sổ ghi kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc; 01 hợp đồng kinh tế làm đại lý bán vé xổ số kiến thiết cấp 2 tại địa chỉ số A phố T.

- Thu giữ của Chu Xuân L: 01 tờ giấy ghi số lô (54, 45, 57, 75).

- Thu giữ của Lưu Văn B: 01 tờ tích kê ghi số lô (79, 97) x 10 điểm.

Ngoài ra, trong quá trình làm nhiệm vụ tại khu vực số A phố T, phường X; Cơ quan điều tra, kiểm tra, thu giữ của Lưu Văn B (sinh năm 1976, trú tại V, tỉnh Thái Nguyên) 01 tờ tích kê ghi số lô (79, 97) x 10 điểm. Tại chỗ, B khai nhận vừa mua số lô nêu trên tại A phố T với số tiền 450.000 đồng. Cơ quan Công an đã lập biên bản thu giữ theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Từ đầu năm 2025, Lê Thị T quen biết với một người tên A, sử dụng các số điện thoại 0962.233.526 và 0982.888.156. A rủ T ghi số lô, số đề ngoài, không nhập vào hệ thống máy điện toán nhà nước, sau đó chuyển bảng số cho A để hưởng tiền chênh lệch. Hai bên thống nhất cách thức thu – trả tiền lô, đề và đối chiếu kết quả theo kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hằng ngày. Việc chuyển bảng số lô, số đề được thực hiện qua ứng dụng Zalo tài khoản "An An". Tiền đánh bạc của khách được T chuyển cho A qua tài khoản Ngân hàng TMCP Tiên Phong số 81719578888. Đến khoảng 18 giờ hằng ngày, T và A tiến hành chốt bảng, thanh toán thắng thua vào ngày hôm sau.

Cả hai thỏa thuận tiền đánh bạc như sau: *Tiền đề thu 73,5% tiền đánh; tiền đề 3 càng là 73,5% tiền đánh; tiền lô thu 21.800 đồng/1 điểm; lô xiên thì thu 62% tiền đánh*. Cả hai quy ước lấy kết quả Xổ số kiến thiết miền Bắc để đối chiếu: *hai số cuối của giải đặc biệt là số Đề; ba số cuối của giải đặc biệt là số Đề 3 càng; hai số cuối của tất cả các giải là số Lô.* Nếu khách hàng trúng đề thì A sẽ phải thanh toán: đề được gấp 70 lần tiền đánh; đề 3 càng thì được gấp 400 lần tiền đánh; tiền lô trúng 1 điểm là được 80.000 đồng; trúng lô xiên 2, 3, 4 thì lần lượt được gấp 10 lần, 40 lần, 100 lần. T chuyển số lô, số đề của khách đánh cho A bằng cách nhắn tin qua Zalo (tài khoản "An An"). Tiền lô, đề của khách đánh T thu: *tiền đề thu đủ 100%; tiền đề 3 càng thu đủ 100%; tiền lô thu 22.500 đồng/1 điểm (tùy khách T thu 23.000 đồng); lô xiên thu đủ 100%.* Nếu khách trúng đề thì T thanh toán cho khách 80 lần tiền đánh; đề 3 càng thì được gấp 400 lần; lô thì cứ 1 điểm là được 80.000 đồng; lô xiên 2, 3, 4 thì lần lượt được gấp 10 lần, 40 lần và 100 lần.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/09/2025, Lê Thị T bắt đầu nhận ghi số lô, số đề cho khách tại cửa hàng số A phố T. Tổng số tiền T đã nhận của khách trong ngày là 8.130.000 đồng.

Đối với số tiền 6.915.000 đồng thu giữ của T, T khai là số tiền bán lô, đề ngày 18/09/2025. Phần tiền còn thiếu do T đã chi trả cho các khách trúng thưởng vào ngày hôm trước.

Chiếc điện thoại OPPO Reno6 Z 5G là điện thoại T sử dụng để chuyển bảng lô, đề cho A.

Hành vi của Chu Xuân L và Lưu Văn B là hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, Cơ quan phường X đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với 02 đối tượng trên theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng có tài khoản Zalo "An An" sử dụng số điện thoại 0962.233.526 và tài khoản Ngân hàng TMCP Tiên Phong (TPBank) số tài khoản 81719578888. Quá trình xác định là Nguyễn Thị L (sinh năm 1977, HKTT: tổ dân phố A, phường C, quận N, thành phố Hà Nội). Hiện chưa ghi được lời khai của Nguyễn Thị L làm rõ vai trò, hành vi của L trong vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị L để tiếp túc điều tra, xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Thị T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Chu Xuân L, Lưu Văn B và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 199/CT-VKSKV4 ngày 30/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố Lê Thị T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp khoản 1 Điều 321; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 Z 5G và số tiền 6.915.000 đồng. Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.215.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không

có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 18/09/2025 tại số A phố T, phường X, thành phố Hà Nội, Lê Thị T đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề để hưởng chênh lệch, tổng số tiền đánh bạc là 8.130.000 đồng. Hành vi của bị cáo Lê Thị T đã phạm vào tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý rất nghiêm khắc hiện nay đang có chiều hướng gia tăng tại những thành phố lớn. Bị cáo là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm nhưng muốn hưởng lời bất chính bị cáo cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm tới trật tự công cộng, kỷ cương pháp luật mà còn là nguyên nhân làm phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình. Do đó hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt tương đương với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cũng để giáo dục cải tạo bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật và để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình có công với cách mạng bố đẻ là ông Lê Đình T được tặng thưởng huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì để áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và cũng tạo điều kiện để bị cáo lao động nuôi chính bản thân và hỗ trợ gia đình.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với số tiền 6.915.000 đồng là do bị cáo bán số lô đề mà có và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno6 Z 5G là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc chuyển bảng số lô đề nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền bị cáo bán lô đề trong ngày là 8.130.000 đồng, bị cáo bị thu giữ số tiền 6.915.000 đồng, buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.215.000 đồng để sung công quỹ

nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Lê Thị T** phạm tội **Đánh bạc.**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; Điều 47; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Lê Thị T 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **20 (hai mươi)** tháng, thời hạn kể từ ngày tuyên án.

Trả tự do cho bị cáo, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Hiền Lương, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

* Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO Reno6 Z 5G màu xanh, bên trong có 01 sim (máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy, tại thời điểm bàn giao không xác định được số sim) và số tiền 6.915.000 đồng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 178 ngày 13/01/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội và Phiếu hạch toán số 311225.0002.000099 ngày 31/12/2025 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thăng Long chuyển tiền vào tài khoản 1247666888 Kho bạc Nhà nước Khu vực I - phòng giao dịch số 10).

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền 1.215.000 đồng (một triệu hai trăm mười năm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội (phòng THADS khu vực 4);
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Thị Thu Hương